

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên: **Phạm Thị Thanh Hà**
2. Ngày tháng năm sinh: 07/05/1977 Nam (Nữ): Nữ Dân tộc: Kinh
3. Quê quán: Hà Nội
4. Chỗ ở hiện nay: 21 Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
5. Địa chỉ liên hệ: Phòng 408 – 57 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội
6. Đơn vị công tác hiện nay: Bộ môn Hóa phân tích và Độc chất, Trường ĐH Dược HN
7. Địa chỉ cơ quan: 13 – 15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
8. Điện thoại: Cơ quan: 04-38241110 Nhà riêng: 04-35638023 Di động: 0904882288
9. Địa chỉ E-mail: thanhha.pham@hup.edu.vn
10. Chức vụ hiện nay: Giảng viên cao cấp, Bộ môn Hóa phân tích và Độc chất
11. Hệ số lương hiện nay: 6,50
12. Học vị / Học hàm: PGS.TS
 - Năm được cấp bằng đại học: 1999 Nơi cấp: ĐH Dược Hà Nội, Việt Nam
 - Năm được cấp bằng thạc sĩ: 2001 Nơi cấp: ĐH Leuven, Bỉ
 - Năm được cấp bằng tiến sĩ: 2006 Nơi cấp: ĐH Leuven, Bỉ
 - Năm được phong học hàm phó giáo sư: 2015 Giáo sư:
13. Trình độ ngoại ngữ:
Anh: Thành thạo; Pháp: A
14. Quá trình công tác:
 - 07/2006 – 12/2006: Giảng viên Hợp đồng, BM Hóa phân tích và Độc chất
 - 01/2007 – 12/2007: Giảng viên Tập sự, BM Hóa phân tích và Độc chất
 - 01/2008 – 03/2016: Giảng viên, BM Hóa phân tích và Độc chất
 - 07/2011 – 05/2021: Giảng viên, Phó trưởng BM Hoá phân tích và Độc chất
 - 04/2016 – 05/2021: Giảng viên Cao cấp, Phó trưởng BM Hóa phân tích và Độc chất
 - 06/2021 – nay: Giảng viên Cao cấp, BM Hóa phân tích và Độc chất
15. Hiện nay thuộc biên chế:
Giảng viên ☒ ; Nghiên cứu viên ☐ ; Cán bộ quản lý ☐ ; Các công tác khác ☐
16. Các hướng khoa học hoặc đề tài khoa học chủ yếu đã tham gia nghiên cứu:
 - Phân tích thuốc có bản chất là đồng phân đối quang
 - Ứng dụng điện di mao quản trong phân tích thuốc và thực phẩm
 - Động học enzym và chuyển hóa thuốc với các enzym trong gia đình cytochrom P450
 - Phân tích thuốc trong dịch sinh học ứng dụng trong nghiên cứu tương đương sinh học, dược động học, dược lực học và theo dõi thuốc trong điều trị.
 - Nghiên cứu tác dụng *in vitro* của dược liệu lên sự hình thành sỏi tiết niệu
 - Phát hiện dược chất trộn trái phép trong các chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao, sắc ký lỏng khối phổ và sắc ký lớp mỏng kết hợp quang phổ Raman tăng cường bề mặt
 - Ứng dụng sắc ký lỏng tương tác thân nước trong phân tích thuốc và chất chuyển hoá

17. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu

TT	Tên CT, ĐT	CN	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Nghiên cứu đánh giá tương đương sinh học của chế phẩm viên nén Azithromycin sản xuất trong nước so với thuốc đối chiếu		✓	Cấp Bộ (Bộ Y Tế)	2007-2009	07/06/2010	Khá
2	Xây dựng phương pháp định lượng các vitamin tan trong nước trong một vài dạng thuốc uống và thực phẩm bổ sung bằng điện di mao quản	✓		Cấp Cơ sở (ĐH Dược HN)	2007-2008	23/06/2009	Xuất sắc
3	Xây dựng phương pháp định lượng chlorpromazin trong huyết tương bệnh nhân tâm thần phân liệt dùng đồng thời chlorpromazin và diazepam bằng HPLC		✓	Cấp Cơ sở (ĐH Dược HN)	2007-2008	23/06/2009	Khá
4	Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời ba kháng sinh carbapenem trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)		✓	Cấp cơ sở (ĐH Dược HN)	2010-2011	04/04/2012	Khá
5	Nghiên cứu dược lý thực nghiệm và lâm sàng của bài thuốc gồm ba dược liệu: Ý dĩ, Bồ đề và Xấu hổ để ứng dụng trong hỗ trợ trong điều trị bệnh sỏi tiết niệu		✓	Cấp Tỉnh (Sở KHCN tỉnh Hải Dương)	2011-2013	21/03/2014	Xuất sắc
6	Xây dựng phương pháp định lượng ciprofloxacin trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	✓		Cấp cơ sở (ĐH Dược HN)	2010-2011	21/03/2015	TB (quá hạn)
7	Nghiên cứu chuyển hóa và tương tác thuốc của Aslem (glycyl funtumin hydroclorid) qua hệ enzym cytochrom P450	✓		TĐ Cấp NN (Quỹ Nafosted)	2010-2012	2016	KĐ (quá hạn)
8	Nghiên cứu định lượng đồng phân đối quang của ofloxacin bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao		✓	Cấp Cơ sở (ĐH Dược HN)	2011-2012	2012	Khá
9	Xây dựng phương pháp đánh giá ảnh hưởng của thuốc lên enzym cytochrom P450 3A4 thông qua chuyển hóa của cơ chất điển hình	✓		Cấp Cơ sở (ĐH Dược HN)	2015-2016	16/05/2015	Xuất sắc
10	Phát hiện paracetamol trộn lẫn trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp tán xạ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	✓		Cấp cơ sở (ĐH Dược HN)	2016-2017	12/2017	Khá

11	Xây dựng phương pháp phát hiện một số dược chất nhóm giảm đau, chống viêm, hạ glucose máu, ức chế PDE-5 trộn lẫn trong chế phẩm đông dược bằng HPTLC và LC-MS/MS		✓	Cấp Bộ (Bộ Y Tế)	2017-2019	Đang thực hiện	
12	Xây dựng phương pháp tách các acid amin bằng sắc ký lỏng tương tác thân nước	✓		Cấp cơ sở (ĐH Dược HN)	2019-2020	Đang thực hiện	
13	Xây dựng phương pháp phân tích dược chất nhóm ức chế phosphodiesterase-5 trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp quang phổ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	✓		Cấp NN (Nafosted)	2020-2023	Đang thực hiện	

18. Kết quả kết hợp NCKH với đào tạo:

TT	Họ tên sinh viên, học viên, NCS	Hướng dẫn NCS		HD luận văn thạc sỹ	HD khoá luận tốt nghiệp DS	Năm bảo vệ
		Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Dung				✓	2008
2	Phan Mai Phương				✓	2008
3	Dương Hải Thuận			✓ (2)		2008
4	Phạm Thị Nguyệt				✓	2009
5	Vương Quốc Khôi				✓	2009
6	Đỗ Lan Phương			✓ (1)		2009
7	Đào Thị Cẩm Minh			✓ (2)		2009
8	Nguyễn Tuấn Anh				✓	2010
9	Nguyễn Thành Thông				✓	2010
10	Lê Thị Thiện				✓	2010
11	Trần Mạnh Thông				✓	2011
12	Thân Văn Sơn				✓	2011
13	Hoàng Thanh Thủy				✓	2011
14	Quách Ngọc Luyến			✓ (2)		2011
15	Ngô Quốc Thắng				✓	2012
16	Nguyễn Quỳnh Chi				✓	2012
17	Nguyễn Thị Kim Thanh			✓ (2)		2012
18	Hoàng Thị Thuý Quỳnh				✓	2013
19	Nguyễn Thị Thu Huyền			✓ (1)		2013
20	Lê Thị Hồng Hào				✓	2014
21	Vũ Ngân Bình				✓	2015

22	Doãn Thị Hương Giang				✓	2016
23	Nguyễn Thị Hằng			✓ (1)		2016
24	Nguyễn Thị Hạnh			✓ (2)		2016
25	Tào Thị Phương			✓ (2)		2016
26	Đinh Thùy Linh				✓	2017
27	Hồ Ngọc Hoạt				✓	2017
28	Bùi Thị Thắm				✓	2017
29	Nguyễn Thị Thanh Huyền			✓ (1)		2018
30	Nguyễn Vinh Dũng				✓	2018
31	Nguyễn Thị Hồng Ngọc			✓ (1)		2019
32	Bạch Thuý Anh			✓ (2)		2019
33	Vũ Thị Phương Huế				✓	2019
34	Lê Đình Hải				✓	2019
35	Vũ Thị Thanh An				✓	2019
36	Lê Minh Hồng				✓	2019
37	Đào Thị Cẩm Minh		✓			2020
38	Nguyễn Đình Tạo				✓	2020
39	Doãn Thu Huyền				✓	2020
40	Phan Thị Ngân Giang				✓	2020
41	Ngô Mạnh Dũng				✓	2021
42	Nguyễn Thị Ngọc Hân				✓	2021
43	Trần Thái Ngọc				✓	2021
44	Đào Ngọc Toàn				✓	2021

19. Kết quả NCKH đã công bố :

TT	Tên bài báo	Số Tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tập	Số	Trang	Năm công bố
I. Tạp chí ISI							
1.1	Simultaneous determination of dopa and carbidopa enantiomers by capillary zone electrophoresis	5	Electrophoresis	23	19	3404-3409	2002
1.2	Investigating the potential of erythromycin and derivatives as chiral selector in capillary electrophoresis	4	Journal of Pharmaceutical and Biomedical Analysis	34		861-870	2004
1.3	Chiral capillary electrophoretic method for quantification of apomorphine	3	Journal of Chromatography A	1049		195-203	2004

1.4	Kinetic study of cytochrome P450 3A4 activity on warfarin by capillary electrophoresis with fluorescence detection	5	Journal of Chromatography A	1082		235-239	2005
1.5	Kinetic study of CYP3A4 activity on verapamil by capillary electrophoresis	5	Journal of Pharmaceutical and Biomedical Analysis	39		612-617	2005
1.6	Chiral capillary electrophoretic analysis of verapamil metabolism by cytochrome P450 3A4	7	Journal of Chromatography A	1120	1-2	94-101	2006
1.7	Recent advances in pharmaceutical applications of chiral capillary electrophoresis	4	Journal of Pharmaceutical and Biomedical Analysis	41		1-11	2006
1.8	Interlaboratory study of a NACE method for the determination of R-timolol content in S-timolol maleate: Assessment of uncertainty	30	Electrophoresis	27		2386-2399	2006
1.9	Detection of sildenafil adulterated in herbal products using thin layer chromatography combined with surface enhanced Raman spectroscopy: “Double coffee-ring effect” based enhancement		Journal of pharmaceutical and biomedical analysis	174		340 – 347	2019
1.10	Peak shape enhancement using diethylamine in hydrophilic liquid interaction chromatography: Application in simultaneous determination of methionine and paracetamol		Journal of pharmaceutical and biomedical analysis	203		114214	2021
	II. PROCEEDINGS						
2.1	Development of capillary electrophoretic method for quantitation of cefixime in pharmaceutical preparations and in human plasma	4	Proceedings for The 6th Pharma Indochina conference	6		212-215	2009
2.2	High performance liquid chromatography determination of isoniazid in tuberculosis pleural fluids	4	Proceeding of the 6th IndoChina Conference on Pharmaceutical Sciences	6		346-350	2009
	III. Tạp chí Trong nước						

3.1	Ứng dụng các phương pháp phân tích trong đánh giá sinh khả dụng một số chế phẩm paracetamol	3	Tạp chí Dược học	10		34-37	2000
3.2	Xây dựng phương pháp định lượng các vitamin tan trong nước trong thuốc và thực phẩm bổ sung bằng điện di mao quản	3	Tạp chí Dược học	410		53-56	2010
3.3	Xây dựng phương pháp định lượng serotonin trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao với detector huỳnh quang	4	Nghiên cứu Y học	3		673-677	2010
3.4	Nghiên cứu định lượng azithromycin trong huyết tương bằng LC-MS/MS	6	Tạp chí kiểm nghiệm thuốc	30	8	14-17	2010
3.5	Định lượng đồng thời một số acid béo omega-3, omega-6 trong dầu thực vật bằng sắc ký khí khối phổ	3	Tạp chí Dược học	414		32-36	2010
3.6	Nghiên cứu định lượng các hoạt chất trong sinh khối thông đỏ bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	5	Tạp chí Dược học	413		31-34	2010
3.7	Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời ba kháng sinh carbapenem trong huyết tương bằng HPLC	6	Tạp chí Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	1		12-17	2012
3.8	Thẩm định phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao định lượng ciprofloxacin trong huyết tương người	5	Tạp chí nghiên cứu dược và thông tin thuốc	3		85-89	2012
3.9	Xây dựng phương pháp đánh giá ảnh hưởng của thuốc lên enzym cytochrom P450 3A4 thông qua chuyển hóa nifedipin	2	Tạp chí Dược học	55	469	16-21	2015
3.10	Nghiên cứu đánh giá tác dụng của dịch chiết nước từ một số loài thuộc chi <i>Ficus</i> L. trên mô hình tạo sỏi calci oxalat <i>in vitro</i>	3	Tạp chí Dược liệu	20	2	131-136	2015
3.11	Xây dựng phương pháp phân tích một số chất bảo quản và chất ngọt tổng hợp bằng điện di mao quản	2	Tạp chí Kiểm nghiệm thuốc	13	47	19-23	2015
3.12	Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời nifedipin và chất chuyển hóa dehydronifedipin bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	2	Tạp chí Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	6	2	11-16	2015
3.13	Định lượng đồng thời lamivudin, zidovudin và nevirapin trong thuốc kháng HIV phối hợp bằng điện di mao quản	2	Tạp chí Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	6	3	1-5	2015

3.14	Đánh giá tác dụng <i>in vitro</i> trên sỏi tiết niệu của cồn ethanol toàn phần từ một số loài thuộc chi <i>Ficus</i> L.	3	Tạp chí Y học Việt Nam	5	2	186-191	2015
3.15	Xây dựng phương pháp định lượng clozapin trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	2	Tạp chí Dược học	55	469	42-46	2015
3.16	Xây dựng phương pháp định lượng acid <i>p</i> -coumaric trong thân Ý dĩ bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	3	Tạp chí Dược học	55	470	38-42	2015
3.17	Nghiên cứu định lượng 5-hydroxymethylfurfural trong nước ngọt và một số thuốc, thực phẩm chức năng bằng phương pháp sắc ký khí khối phổ	4	Tạp chí Dược học	55	483	48-52	2015
3.18	Sử dụng enzym protease hỗ trợ quá trình thủy phân để tách và định lượng đồng thời vitamin A, D3, E trong thực phẩm bổ sung bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	4	Tạp chí Dược học	56	487	76-80	2016
3.19	Xây dựng phương pháp xác định một số thuốc giảm đau, chống viêm trộn lẫn trong đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	5	Tạp chí Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	7	4-5	91-96	2016
3.20	Xây dựng phương pháp xác định metformin và glibenclamid trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	5	Tạp chí Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	8	3	25-30	2017
3.21	Xây dựng phương pháp định lượng 5-hydroxymethylfurfural trong một số chế phẩm thuốc và thực phẩm chức năng bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao	5	Tạp chí Dược học	58	501	17-19	2018
3.22	Xây dựng phương pháp phát hiện paracetamol trộn trái phép trong chế phẩm Đông dược bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp tán xạ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	4	Tạp chí Dược học	58	502	23-27	2018

3.23	Xây dựng phương pháp phát hiện đồng thời một số thuốc giảm đau, kháng viêm trộn trái phép trong chế phẩm đông được bằng LC-MS/MS	7	Tạp chí Dược học	58	503	18-22	2018
3.24	Định lượng đồng thời, trực tiếp glycin, cystein và amoni glycyrrhizinat trong chế phẩm thuốc tiêm bằng sắc ký lỏng tương tác thân nước (HILIC)	5	Tạp chí Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	9	1	26-31	2018
3.25	Xây dựng quy trình định lượng dexamethason acetat, betamethason, indomethacin và ketoprofen trộn lẫn trong chế phẩm đông được trị xương khớp bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	7	Tạp chí Y Dược học – Trường ĐH Y Dược Huế	8	1	59-63	2018
3.26	Xây dựng phương pháp xác định chất ức chế phosphodiesterase-5 trộn trái phép trong chế phẩm đông được bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao (HPTLC)	4	Tạp chí phân tích Hóa, Lý và Sinh học	23	5	11-19	2018
3.27	Nghiên cứu phát hiện các dược chất giảm glucose máu tổng hợp trộn không khai báo trong chế phẩm đông được bằng LC-MS/MS	3	Nghiên cứu dược & Thông tin thuốc	9	6	2-8	2018
3.28	Xây dựng phương pháp phát hiện sildenafil trộn trái phép trong chế phẩm Đông dược bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp tán xạ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	5	Tạp chí dược học	59	514	74-78	2019
3.29	Nghiên cứu phát hiện các thuốc giảm đau, chống viêm, giảm glucose máu trộn trái phép trong chế phẩm Đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	3	Tạp chí dược học	59	516	57-62	2019
3.30	Định tính và định lượng thuốc hạ glucose huyết nhóm sulfonylurea trộn trái phép trong chế phẩm đông được bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	5	Tạp chí dược liệu	24	6	346-351	2019

3.31	Nghiên cứu định lượng đồng thời một số glucocorticoid trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	3	Tạp chí dược học	59	524	71-76	2019
3.32	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến sự lưu giữ và hình dáng pic khi phân tích acid amin bằng sắc ký lỏng tương tác thân nước	5	Nghiên cứu dược và Thông tin thuốc	10	4+5 +6	27-33	2019
3.33	Xây dựng phương pháp định lượng S-allyl-cystein từ tỏi đen bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng	4	Tạp chí dược liệu	25	1	22-27	2020
3.34	Xác định một số chất ức chế phosphodiesterase-5 trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng LC-MS/MS	3	Tạp chí dược liệu	25	1	27-32	2020
3.35	Xây dựng phương pháp phân tích imipenem và cilastatin trong thuốc tiêm bằng sắc ký lỏng tương tác thân nước	3	Nghiên cứu dược và Thông tin thuốc	11	1+2	8-14	2020
3.36	Determination of illegal colorants in grilled meats by liquid chromatography-tandem mass spectrometry	7	Vietnamese Journal of Food Control	3	4	238-247	2020
3.37	Xây dựng và thẩm định phương pháp phân tích hàm lượng một số oligosaccharide từ sữa mẹ (HMOs) trong thực phẩm bổ sung bằng kỹ thuật sắc ký lỏng khối phổ (LC-MS/MS)	8	Tạp chí Kiểm nghiệm và An toàn thực phẩm	4	1	73-84	2021
3.38	Determination of astilbin in dietary supplements containing Smilax glabra using high-performance liquid chromatography	6	Vietnamese Journal of Food Control	4	2	138-145	2021

20. Biên soạn sách phục vụ đào tạo (trung cấp, đại học và sau đại học):

TT	Tên sách	Loại sách	Nơi xuất bản Năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên hay tham gia	Ghi chú
1	Điện di mao quản	Giáo trình (Thạc sỹ)	NXB Y học, 2015	4	Biên soạn 4/5 chương (92/115 trang):	
2	Kiểm nghiệm thực phẩm	Giáo trình (Thạc sỹ)	NXB Y học, 2015	3	Biên soạn 2/5 chương (64/138 trang)	

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2021

Xác nhận của cơ quan

Người khai

Phạm Thị Thanh Hà